



CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU XẠ AN PHÚ (API)

Địa chỉ: Ấp 1B, xã An Phú, huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương

Điện thoại: 0650. 3714037

Fax: 0650.3712293

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tổ chức niêm yết: CÔNG TY CP CHIẾU XẠ AN PHÚ

Năm báo cáo: 2011

I. Lịch sử hoạt động của Công ty

1. Những sự kiện quan trọng:

+ Việc thành lập

Năm 2003, Công ty cổ phần Chiếu xạ An Phú được thành lập theo giấy chứng nhận ĐKKD số 4603000059 sở KHĐT Bình Dương cấp ngày 20/01/2003, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 14/03/2008. Tên khai sinh của Công ty ban đầu là Công ty Cổ phần Chiếu xạ Thực phẩm, tháng 07 năm 2009 đổi tên thành Công ty Cổ phần Chiếu xạ An Phú.

+ Niêm yết

APC được Sở Giao dịch chứng khoán Tp.HCM chấp thuận cho niêm yết kể từ ngày 22/01/2010 và chính thức giao dịch từ ngày 05/02/2010.

Loại chứng khoán:	Cổ phiếu phổ thông
Mã chứng khoán:	APC
Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phiếu
Số lượng chứng khoán niêm yết hiện nay:	11.448.000 cổ phiếu

+ Các sự kiện khác

- Năm 2005: Chính thức đưa vào vận hành dây chuyền chiếu xạ I.
- Năm 2006: Hoàn thành thêm một dây chuyền chiếu xạ thứ 2 và đưa vào kinh doanh.
- Năm 2007: Đưa kho lạnh 3.000 tấn chính thức hoạt động.
- Năm 2009: Đầu năm 2009 nộp đơn cho APHIS để tham gia chương trình chiếu xạ trái cây xuất khẩu đi Mỹ, đến tháng 7/2009 Công ty chính thức được APHIS (Cục kiểm dịch động thực vật – Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ) cấp Giấy chứng nhận đạt chuẩn chiếu xạ trái cây xuất sang Mỹ.
- Năm 2010: 8.640.000 cổ phiếu của API được chính thức niêm yết và giao dịch trên Sở giao dịch Chứng khoán Tp.HCM vào ngày 05-02-2010 với mã chứng khoán là APC.
- Tháng 4/2010: Chính thức khởi công xây dựng Nhà máy chiếu xạ An Phú Bình Minh tại KCN Bình Minh, Vĩnh Long.

- Tháng 6/2010: Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 86.400.000.000 đồng lên 114.480.000.000 đồng để bổ sung vốn xây dựng Nhà máy Chiếu xạ An Phú Bình Minh.

2. Quá trình phát triển

+ *Ngành nghề kinh doanh*

- Chiếu xạ khử trùng các loại thủy hải sản, các loại dụng cụ y tế, trái cây
- Dịch vụ bảo quản rau quả đông lạnh
- Dịch vụ bảo quản các loại thực phẩm
- Chiếu xạ bảo quản các sản phẩm công nghiệp và các sản phẩm tiêu dùng khác
- Bán buôn thủy hải sản, các sản phẩm từ thịt
- Buôn bán các mặt hàng nông sản.

+ *Tình hình hoạt động*

Trong 07 năm hoạt động, API luôn giữ vững sự tăng trưởng mạnh mẽ và ổn định. Điều này được thể hiện bằng các chỉ số tài chính của APC qua các năm như sau:

Năm	2005	2006	2007	2008	2009	2010	2011
Vốn điều lệ	38	50	86	86	86	114	114
Tổng tài sản	70	117	126	116	130	165	276
Doanh thu	14	24	41	55	61	67	122
Lợi nhuận	6	13	20	31	31	28	34

3. Định hướng phát triển

+ *Các mục tiêu chủ yếu của Công ty*

- Doanh thu – Lợi nhuận năm 2012:

Chỉ tiêu	Thành tiền
Doanh thu	119 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế:	38,3 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế	29,8 tỷ đồng

- Chiến lược sản phẩm:

- Sản phẩm chính được chiếu xạ tại công ty vẫn là các mặt hàng thủy sản xuất đi các nước trên thế giới, đặc biệt là trái cây xuất khẩu sang thị trường Mỹ.
- Năm 2012, Công ty tập trung khai thác thêm thị trường chiếu xạ các mặt hàng nông sản như rau, củ, trái cây.

+ Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Xây dựng thêm dây chuyền chiếu xạ thứ 2 tại Nhà máy An Phú Bình Minh vào năm 2014-2015.

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm 2011.

Năm 2011, kinh tế thế giới vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn, đặc biệt ở Việt Nam tình hình lạm phát tăng cao, tín dụng được thắt chặt, diễn biến còn phức tạp đã ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình sản xuất kinh doanh cũng như mục tiêu lợi nhuận của C.ty, kết quả năm 2011 như sau:

- Tổng doanh thu	:	116.036.308.147 đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	37.453.536.341 đồng
- Lợi nhuận sau thuế	:	34.554.166.945 đồng
- EPS: 3.020 đồng/CP (tính trên vốn điều lệ mới)		
- Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến	:	22%

Để đạt được những kết quả trên, HĐQT đã tích cực hỗ trợ và giám sát các hoạt động điều hành của Ban Giám đốc, thúc đẩy việc tuân thủ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ hoạt động và các quy chế, quy định cụ thể như sau:

- Thường xuyên tổ chức các cuộc họp, nội dung các cuộc họp luôn bám sát các yêu cầu hoạt động kinh doanh của C.ty, các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền HĐQT đều thông qua HĐQT xem xét, quyết định nhằm giải quyết kịp thời các đề xuất của Ban điều hành C.ty. Ban hành các nghị quyết ngay sau khi HĐQT thống nhất thông qua để làm căn cứ cho hoạt động chỉ đạo đầu tư, kinh doanh.

- Các thành viên HĐQT đều được thông tin đầy đủ, kịp thời các hoạt động của C.ty.

- HĐQT cùng Ban điều hành tham gia các cuộc họp chuyên đề liên quan đến lĩnh vực hoạt động của C.ty do các cấp, các ngành tổ chức và đã có những ý kiến kịp thời để cùng Ban điều hành đưa ra những quyết định, kết luận trong công tác của mình.

- HĐQT và Ban giám đốc C.ty phối hợp tốt trong điều hành C.ty, triển khai các giải pháp, thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch, nghị quyết của đại hội cổ đông, bảo đảm phát triển vốn và quyền lợi của cổ đông.

- Các phiên họp HĐQT đều có biên bản và nghị quyết, đảm bảo nguyên tắc đa số tán thành; các phiên họp HĐQT đều mời Ban kiểm soát tham gia; ngay sau khi có nghị quyết đều kịp thời công bố trên trang web của C.ty và đăng tải trên các phương tiện truyền thông theo quy định hiện hành.

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

STT	CHỈ TIÊU	TH 2011	KH 2011	Tỷ lệ TH/KH
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	116.036	130.000	89.26%
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	37.453	39.000	96.03%
3	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	2.899	5.000	57.98%
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	34.554	34.000	101.63%

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm:

Trong năm 2011, Đại hội đồng cổ đông, HĐQT đã có những quyết sách định hướng cho sự phát triển của Công ty thông qua các Nghị quyết:

- Ngày 16/9/2011 Nhà máy Chiếu xạ An Phú Bình Minh được chính thức đưa vào hoạt động.

4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai:

4.1- Phương hướng năm 2012:

- Năm 2012 C.ty sẽ tập trung khai thác các mặt hàng thực phẩm khô, các mặt hàng công nghiệp, dụng cụ y tế, tập trung chú trọng mảng dịch vụ chiếu xạ trái cây xuất khẩu, tạm dừng xuất khẩu trực tiếp để giảm thiểu rủi ro do rào cản từ phía FDA Hoa Kỳ.

- Một số chỉ tiêu tài chính cần đạt được:

+ Doanh thu	:	119.000.000.000 đồng
+ Lợi nhuận trước thuế	:	38.300.000.000 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế	:	29.800.000.000 đồng
+ Tỷ lệ Chia cổ tức	:	20%.

4.2- Định hướng đến năm 2015:

- Tranh thủ các ngành, các địa phương trong việc triển khai Quyết định 775/QĐ-TTg ngày 02/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục đầu tư thêm dây chuyền chiếu xạ.

- Tìm kiếm mở rộng thị trường chiếu xạ các sản phẩm nông nghiệp, thực phẩm khô.

III. Báo cáo của Ban Giám đốc

1. Báo cáo tình hình tài chính

- *Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán*

Chỉ tiêu	ĐVT	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn			
Cơ cấu tài sản			
Tài sản ngắn hạn/Tổng số tài sản	%	19,66	26,09
Tài sản dài hạn/Tổng số tài sản	%	80,34	73,91
Cơ cấu nguồn vốn			
Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	43,82	11,34
Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	56,18	88,66
Khả năng thanh toán			
Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	2,28	8,82
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1,03	6,46
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,09	0,82
Tỷ suất sinh lời			
Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu			
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu thuần	%	32,28	42,16
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần	%	29,78	37,43
Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản			
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản	%	13,57	17,10
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	%	12,52	15,18
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên nguồn vốn chủ sở hữu	%	22,29	17,12

- Phân tích những biến động-những thay đổi lớn so với dự kiến và nguyên nhân dẫn đến biến động

Chỉ số tỷ suất sinh lời:

Lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần giảm 7.65% do trong năm 2011 có thêm phần doanh thu măng kinh doanh trái cây, tỷ lệ lợi nhuận/doanh thu kinh doanh trái cây thấp hơn so với dịch vụ chiếu xạ (khoảng 20%). Thêm vào đó, một số lô trái cây bị hư hỏng do nhiễm nấm vì thời tiết.

Chỉ số ROE tăng 5,17% so với năm trước do trong năm 2011 có góp thêm phần lợi nhuận từ Công ty TNHH MTV An Phú Bình Minh, đồng thời sản lượng thủy sản chiếu xạ cũng đạt cao hơn năm trước.

Khả năng thanh toán: Khả năng thanh toán hiện hành cũng như khả năng thanh toán nhanh trong ngưỡng an toàn, nên không có nguy cơ rủi ro về khả năng thanh toán.

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo: 122.269.509.240 đồng

- Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp:
- Tổng số cổ phiếu theo từng loại (cổ phiếu thường, cổ phiếu ưu đãi,...): 11.448.000 cổ phiếu thường
- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại (trái phiếu có thể chuyển đổi, trái phiếu không thể chuyển đổi...): không có
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại: 11.440.600 cổ phiếu thường
- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại (nếu có): 7.400
- Cổ tức/lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn: chưa chia

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2011, Công ty đã thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, cụ thể như sau:

STT	CHỈ TIÊU	TH 2011	KH 2011	Tỷ lệ TH/KH
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	116.036	130.000	89.26%
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	37.453	39.000	96.03%
3	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	2.899	5.000	57.98%
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	34.554	34.000	101.63%

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được

- Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
 - Kiện toàn bộ máy quản lý, cập nhật, hoàn thiện các quy trình, quy chế theo quy định của ngành năng lượng hạt nhân.
 - Mở được thị trường xuất khẩu trái cây, bước đầu là Thanh Long vào Mỹ.
 - Hoàn thành việc xây dựng Nhà máy chiếu xạ tại KCN Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long và đưa vào hoạt động từ tháng 9/2011.
- Các biện pháp kiểm soát: Thiết lập được các quy trình tiêu chuẩn trong quản lý, áp dụng qua thực tiễn thu hoạch được nhiều kết quả khả quan: Không thất thoát doanh thu, giảm chi phí kinh doanh, số liệu chính xác minh bạch và kịp thời.

Mặc dù năm 2011 là một năm đầy khó khăn, nhưng nhờ sự lãnh đạo của Ban điều hành cũng như định hướng tốt của HĐQT, Công ty đã đạt được kết quả vượt mức kế hoạch đề ra, bằng các biện pháp kiểm soát cụ thể như sau:

- Luôn tập trung chăm sóc khách hàng tốt nhất nên gia tăng được số lượng khách hàng mới, giữ chân được các khách hàng cũ.
- Tìm mọi cách cải tiến kỹ thuật nâng cao công suất chiếu xạ của nhà máy, đáp ứng mọi yêu cầu kỹ thuật từ phía khách hàng, và làm thỏa mãn được mong muốn của họ.
- Quản lý chặt chẽ chi phí nhằm tối đa hóa lợi nhuận.
- Tuân thủ nghiêm ngặt các quy trình kiểm soát nội bộ.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai gần.

Các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012:

- Doanh thu: 119 Tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 38,3 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 29,8 tỷ đồng

IV. Báo cáo tài chính

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật (đính kèm).

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn TCKT và Kiểm toán Đất Việt
- Ý kiến kiểm toán độc lập (đính kèm báo cáo kiểm toán)
- Các nhận xét đặc biệt: Không có

2. Kiểm toán nội bộ

- Ý kiến kiểm toán nội bộ : Không có
- Các nhận xét đặc biệt: Không có

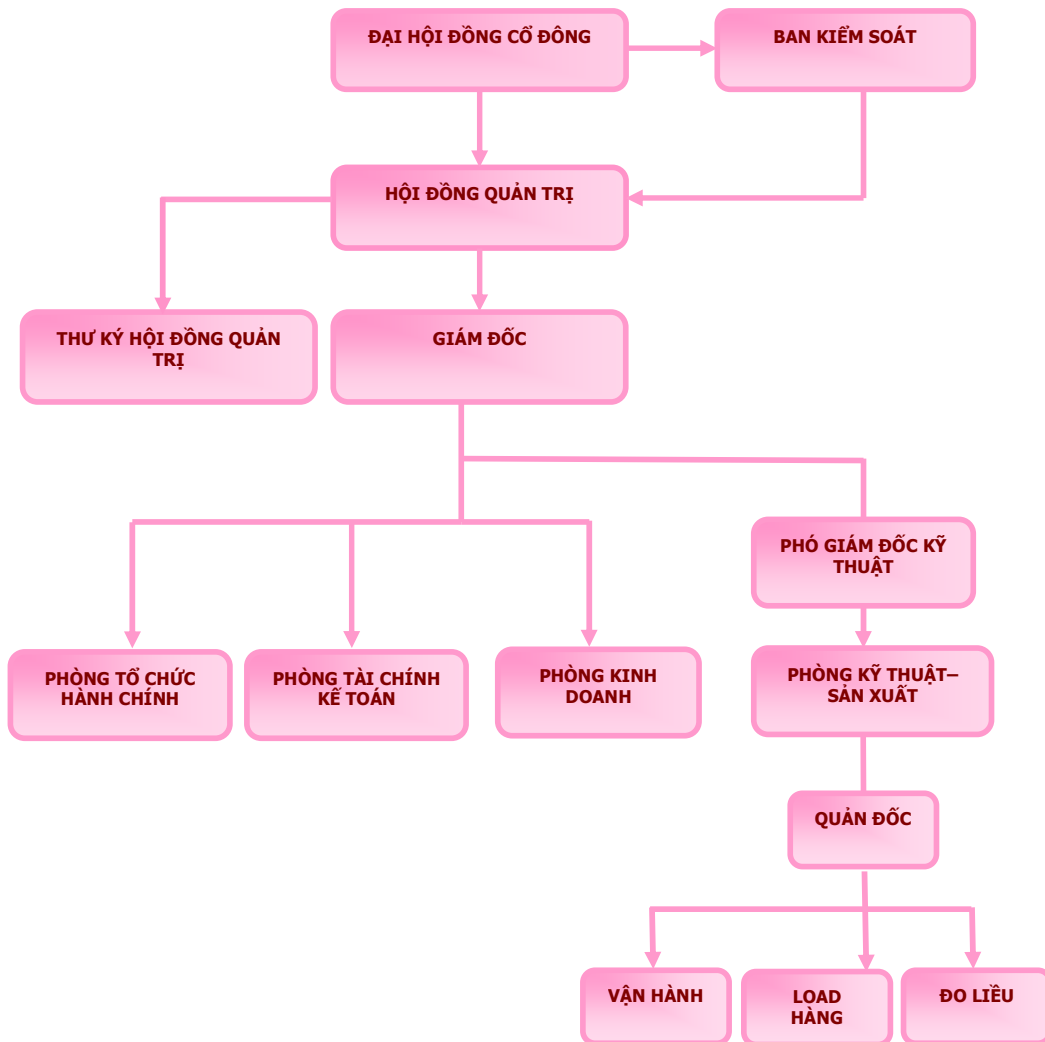
VI. Các công ty có liên quan:

1. Công ty nắm giữ trên 50% vốn góp:

STT	Tên Công ty con	Địa chỉ	Vốn Điều lệ	Tỷ lệ vốn sở hữu
1	Công ty TNHH MTV An Phú Bình Minh	KCN Bình Minh – Vĩnh Long	6.000.000.000	100%

VII. Tổ chức và nhân sự

- Cơ cấu tổ chức của công ty



- Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

❖ **Ban Giám Đốc:**

Ông: VƯƠNG ĐÌNH KHOÁT			
Giới tính	Nam	Nơi sinh	Gia Lai - KomTum
Ngày tháng năm sinh	07/03/1960	Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hà Tây	Quốc tịch	Việt Nam
Số CMND	024666339		
Địa chỉ thường trú	176/1 Lý Tự Trọng, Quận 1, Tp. HCM		
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư cơ khí, Thạc Sỹ Quản Trị Tài Chính Ngân hàng		
<p>Quá trình công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Từ năm 1983 – 2000: Công tác tại Công ty Cao su Chư Páh, thuộc Tập đoàn Cao su Việt Nam. - Từ năm 2000 – 2008: Công tác tại Công ty TNHH VietCollection Development. - Từ năm 2008 đến nay: Công tác tại Công ty cổ phần Chiếu xạ An Phú 			
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty		Giám đốc Công ty cổ phần Chiếu xạ An Phú	

❖ **Kế toán trưởng**

Ông: NGUYỄN ĐẮC ĐOÀN			
Giới tính	Nam	Nơi sinh	Huế
Ngày tháng năm sinh	17/08/1978	Dân tộc	Kinh
Quê quán	Huế	Quốc tịch	Việt Nam
Số CMND	191416052		

Địa chỉ thường trú	24 Tôn Thất Cảnh, Phường An Đông, Tp. Huế
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
<p>Quá trình công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Từ 2000 – 2002: Kế toán Tổng hợp – Công ty Cao su Kontum – Tổng Công ty Cao su VN - Từ 2002 – 2004: Kế toán Tổng hợp – Công ty CP Chế biến gỗ Thuận An – Tổng Công ty Cao su VN - Từ 2004 – 2005: Phó Phòng kế toán Chi nhánh Công ty CP container Việt Nam - Từ 2005– 04/2007: Kế toán trưởng công ty TNHH KTTM Cao Anh Cường - Từ 04/2007 – 11/2007: Chuyên trách Ban kiểm soát Công ty CP Chiếu xạ An Phú - Từ 11/2007 - nay: Kế toán trưởng Công ty CP Chiếu xạ An Phú 	
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Kế toán trưởng Công ty CP Chiếu xạ An Phú

- Thay đổi Tổng Giám đốc điều hành trong năm: Không thay đổi
- Quyền lợi của Ban Tổng Giám đốc: Tiền lương, thưởng của Ban Giám đốc và các quyền lợi khác của Ban Tổng Giám đốc
 - Lương Tổng Giám đốc trung bình: 41.183.288 đồng/tháng
 - Thưởng theo quy chế trả lương, thưởng của Công ty trích từ quỹ khen thưởng.
 - Thưởng Ban điều hành: Tổng tiền thưởng cho Ban điều hành Công ty là 6% trên con số lợi nhuận vượt kế hoạch.
- Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động
 - Tổng số CBCNV toàn Công ty năm 2011: 126 người
 - Công ty luôn quan tâm thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của Bộ Luật lao động và các chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước, lương và các khoản phụ cấp bình quân của CBCNV Công ty năm 2011 là 6,3 triệu đồng/người/tháng.
- Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng thành viên/Chủ tịch, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, kế toán trưởng:

STT	Danh sách TVHĐQT, BKS cũ	Chức vụ	Danh sách TVHĐQT, BKS mới	Chức vụ
I	Hội đồng quản trị			
1	Ông Võ Hữu Hiệp	Chủ tịch HĐQT	Ông Võ Hữu Hiệp	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Trần Ngọc Thành	TV HĐQT	Ông Trần Ngọc Thành	TV HĐQT
3	Ông Phan Minh Anh Ngọc	Phó Chủ tịch	Ông Huỳnh Hồng Vĩnh	TV HĐQT
4	Ông Lê Việt Hà	TV HĐQT	Ông Lê Văn Mung	TV HĐQT
5	Ông Nguyễn Đức Thắng	TV HĐQT	Bà Lê Thị Lệ Hằng	TV HĐQT
II	Ban kiểm soát			
1	Ông Huỳnh Hồng Vĩnh	TB KS	Bà Huỳnh Thị Từ Ái	TB KS
2	Bà Huỳnh Thị Từ Ái	TV BKS	Ông	
3	Bà Võ Anh Tú	TV BKS	Bà Võ Anh Tú	TV BKS

VIII. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và Ban kiểm soát/Kiểm soát viên:

- Thành viên và cơ cấu của HĐQT

Hội đồng quản trị Công ty hiện có 5 thành viên, trong đó cả 5 thành viên hoạt động độc lập, bao gồm:

1. Ông Võ Hữu Hiệp – Chủ tịch HĐQT
2. Ông Huỳnh Hồng Vĩnh – Thành viên
3. Ông Trần Ngọc Thành – Thành viên
4. Ông Lê Văn Mung – Thành viên
5. Bà Lê Thị Lệ Hằng – Thành viên

- Thành viên và Cơ cấu của Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát gồm 3 thành viên:

1. Bà Huỳnh Thị Từ Ái – Trưởng ban

2. Ông Nguyễn Thuận Hóa – Thành viên

3. Bà Võ Anh Tú – Thành viên

- Hoạt động của HĐQT:

1- Các cuộc họp định kỳ:

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ hoạt động của C.ty đồng thời thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, năm 2011, HĐQT đã tổ chức 04 cuộc họp định kỳ và ban hành 05 nghị quyết (trong đó có 1 nghị quyết về việc chi trả cổ tức) nhằm chỉ đạo và điều hành hoạt động của C.ty. Thành phần các cuộc họp gồm thành viên HĐQT và Trưởng ban kiểm soát. Ngoài ra, một số cuộc họp cần sự báo cáo của Ban điều hành C.ty, HĐQT đã mời Giám đốc, Kế toán trưởng cùng tham dự.

2- Các nghị quyết đề ra trong năm 2011:

Căn cứ nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên và Đại hội cổ đông thường niên năm 2011 C.ty có hai sự kiện lớn:

Ngoài các sự kiện quan trọng nêu trên, năm 2011 HĐQT đã họp và đưa ra các nghị quyết sau:

* Nghị quyết số 01 /NQ-HĐQT-API.Co ngày 14/1/2011:

- Phấn đấu hoàn thành tiến độ nhà máy An Phú Bình Minh đưa vào hoạt động trong tháng 5/2011.

- Điều chỉnh vốn điều lệ của An Phú Bình Minh từ 50 tỷ xuống 06 tỷ.

- Công ty CP Chiếu xạ An Phú lập thủ tục cho Công ty An Phú Bình Minh thuê hoạt động toàn bộ nhà máy.

- Tổ chức đấu thầu hệ thống kho lạnh trước 30/01/2011.

* Nghị quyết số 02 /NQ-HĐQT-API.Co ngày 18/3/2011:

- Phê duyệt các chỉ tiêu tài chính năm 2010 đã được kiểm toán.

- Giao chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2011.

- Chấp thuận phương án cải tạo nhà nguồn 2.

- Tiếp tục bổ nhiệm ông Vương Đình Khoát giữ chức vụ Tổng Giám đốc nhiệm kỳ 2011 – 2013.

- Chấp thuận cho ông Lê Cảnh Dương thôi giữ chức Phó Giám đốc Công ty CP Chiếu xạ An Phú và bổ nhiệm ông Dương giữ chức Giám đốc Công ty TNHH MTV An Phú Bình Minh.

* Nghị quyết số 03 /NQ-HĐQT-API.Co ngày 19/7/2011:

- Thông qua một số chỉ tiêu tài chính 6 tháng đầu năm 2011.

- Chuẩn bị tổ chức lễ khánh thành nhà máy An Phú Bình Minh trong tháng 9/2011.

- Định hướng về xuất khẩu trái cây.

- Chấp thuận đơn từ nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Lê Việt Hà và bầu bà Vũ Thị Thanh Hà giữ chức thành viên HĐQT.

* Nghị quyết số 04 /NQ-HĐQT-API.Co ngày 22/10/2011:

- Thông qua một số chỉ tiêu tài chính 9 tháng đầu năm 2011.
- Bầu bà Lê Thị Lệ Hằng giữ chức thành viên HĐQT thay bà Vũ Thị Thanh Hà.
- Giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2012.
- Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2011, Ban kiểm soát đã hoạt động theo đúng chức năng quy định bởi Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty. Các thành viên Ban kiểm soát đã trao đổi thường xuyên tình hình công việc.

Những nội dung cơ bản hoạt động kiểm soát năm 2011:

• *Thực hiện chức năng giám sát đối với hoạt động của HĐQT, cụ thể:*

- Kiểm soát hoạt động lãnh đạo, giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Kiểm soát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty, trong quá trình lãnh đạo, giám sát Giám đốc về sử dụng, bảo toàn, phát triển vốn.
- Kiểm soát việc HĐQT lãnh đạo, giám sát Giám đốc công ty thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.

• *Thực hiện chức năng giám sát đối với Giám đốc và bộ máy quản lý, cụ thể:*

- Kiểm soát hoạt động điều hành, thực hiện Nghị quyết, quyết định của HĐQT.
- Kiểm soát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ công ty.
- Kiểm soát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- Kiểm soát việc xây dựng, ban hành, thực hiện và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, các quy chế, quy trình quản lý của Công ty...
- Kiểm soát việc thực hiện quy chế phối hợp với HĐQT trong hoạt động điều hành.

- Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát.

STT	Diễn giải	Số người	Thu nhập b/q tháng/người	Tổng thu nhập
I	Hội đồng quản trị	5		438.000.000
	Chủ tịch HĐQT	1	8.000.000	96.000.000
	Phó Chủ tịch HĐQT	1	7.500.000	90.000.000
	Thành viên	3	7.000.000	252.000.000
II	Ban Kiểm soát	3		156.000.000

	Trưởng ban	1	7.000.000	84.000.000
	Thành viên	2	3.000.000	72.000.000
	Tổng cộng (I+II)			594.000.000

- Số lượng thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát/Kiểm soát viên, Ban Giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: 10/10

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp của thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ nắm giữ	Số cổ phần nắm giữ	Thay đổi tỷ lệ nắm giữ	
					Mua	Bán
1	Võ Hữu Hiệp	Chủ tịch HĐQT	1.24%	141.790	-	-
2	Huỳnh Hồng Vĩnh	Thành viên HĐQT	0.27%	31.498	-	-
3	Trần Ngọc Thành	Thành viên HĐQT	0.78%	89.818	-	-
4	Lê Văn Mung	Thành viên HĐQT	0.30%	34.989	-	-
5	Lê Thị Lệ Hằng	Thành viên HĐQT	0%	-	-	-

- Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/chuyển nhượng phần vốn góp của công ty của các thành viên Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên và những người liên quan tới các đối tượng nói trên:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ nắm giữ	Số cổ phần nắm giữ	Thay đổi tỷ lệ nắm giữ	
					Mua	Bán
1	Vương Đình Khoát	Tổng Giám đốc	0,87%	100.000	-	-
2	Nguyễn Đắc Đoàn	Kế toán trưởng	0.05%	5.500	-	44.500
3	Nguyễn Thuận Hóa	TV BKS	0,20%	23.007	8.000	-
4	Huỳnh Thị Từ Ái	TBKS	0.07%	8.650	-	-
5	Võ Anh Tú	TV BKS	0,09%	11.150	-	-

- Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết với công ty của thành viên Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên và những người liên quan tới các đối tượng nói trên: Không

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông viên góp vốn

2.1. Cổ đông/thành viên góp vốn Nhà nước

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông trong nước

STT	Danh mục	Số lượng cổ phần năm giữ	Tỷ lệ %
1	Cổ đông sở hữu từ 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết trở lên	4.065.420	35,54%
2	Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	2.008.977	17,56%
3	Cổ đông sở hữu dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	5.366.230	46,90%
	Tổng cộng	11.440.600	100%

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn trong nước

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Ngành nghề hoạt động	Số lượng cổ phần năm giữ	Tỷ lệ năm giữ
1	Công ty TNHH MTV Cao su Bà Rịa	Bình Ba, Châu Đức, Bà Rịa Vũng Tàu	Cao su	1.250.000	10,92%
2	Quỹ Tầm nhìn SSI	1C Ngô Quyền Hà Nội	Tài chính	1.987.210	17,73%
	Tổng Cộng			3.237.210	28,65%

2.2. Cổ đông/thành viên góp vốn sáng lập

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông sáng lập

STT	Danh mục	Số lượng cổ phần năm giữ	Tỷ lệ %
1	Cổ đông sở hữu từ 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết trở lên	Không	
2	Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	Không	
3	Cổ đông sở hữu dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	71.607	0,63%
	Tổng cộng	71.607	0,63%

- Thông tin chi tiết về cổ đông sáng lập

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Nghề nghiệp	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
1	Trần Ngọc Thiên Nga	439 Phạm Thế Hiển, Phường 3, Quận 8, TP.HCM	Kinh doanh	71.607	0.63%
	Tổng Cộng			82.547	0.72%

2.3. Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông nước ngoài

STT	Danh mục	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ %
1	Cổ đông sở hữu từ 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết trở lên	828.210	7,24%
2	Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	513.960	4,49%
3	Cổ đông sở hữu dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	532.075	4,65%
	Tổng cộng	1.874.245	16,38%

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Ngành nghề hoạt động	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
1	VIETNAM EQUITY HOLDING	TMS BUILDING, 12TH FLOOR, 172 HAI BA TRUNG ST., DIST.1, HO CHI MINH CITY, VIETNAM.	Tài chính	828.210	7,24%
	Tổng Cộng			828.210	7,24%

Bình Dương, ngày 20 tháng 4 năm 2012

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Võ Hữu Hiệp